

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991.

- **Bị đơn:** anh Lê Minh C, sinh năm 1989.

Đồng địa chỉ: thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 62, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Minh C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Lê Minh C thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: chị H, anh C không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về chia tài sản: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị H và anh C như sau: Chị H nhận sở hữu, sử dụng 10 chỉ vàng 9999. Giao anh C sở hữu, sử dụng 07 chỉ vàng 9999 và 01 lô đất tại thửa đất số 79 tờ bản đồ số 24, diện tích 216m² được UBND huyện A cấp ngày 24/01/2017, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH04552 tọa lạc tại thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST mà chị H đã nộp là

300.000 đồng theo biên lai số: 08685 ngày 16/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A; chị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- UBND xã A.
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS huyện A;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Ngọc Nghiên